

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYỂN 537

Phẩm 31: TUYÊN HÓA (2)

Bấy giờ Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, làm thế nào các Đại Bồ-tát biết rõ thật tướng của các pháp?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát quán tất cả pháp đều không. Đó là biết rõ thật tướng của các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát quán tất cả pháp đều không?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát quán tự tướng của tất cả pháp đều không. Đó là Đại Bồ-tát quán tất cả pháp đều không.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát do quán tướng không Tỳ-bát-xá-na, nên quán các pháp không, hoàn toàn không thấy có tự tánh của các pháp trụ ở trong ấy nên chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh. Đó là sắc uẩn cho đến thức uẩn đều lấy không tánh làm tự tánh. Nói rộng cho đến tất cả hạnh Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng lấy không tánh làm tự tánh. Không tánh như vậy chẳng phải do các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Độc giác, Bồ-tát, các hướng và quả của Thanh văn làm ra, cũng chẳng phải ai khác làm ra. Chỉ vì hữu tình đối với tất cả pháp chẳng biết, chẳng thấy như thật, đều không. Vì vậy, nên chúng Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, dùng phương tiện thiện xảo tự mình đã hiểu biết rồi, vì các hữu tình mà giảng thuyết, khai thị, làm cho họ xa lìa sự chấp trước, thoát khổ sinh tử, được nhập Niết-bàn, an vui rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh, không tánh như thế chẳng phải các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Độc giác, Bồ-tát, Thanh văn... làm ra, thì tại sao các pháp có khác nhau. Đó là địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, trời, người... nhiều loại sai khác; đó là bốn chúng Đại thiên vương cho đến trời Phi tưởng phi tưởng xứ và có phần vị của ba thừa khác nhau. Do nghiệp như thế tạo ra địa ngục, do nghiệp như thế tạo ra bàng sinh, do nghiệp như thế tạo ra quỷ giới, do nghiệp như thế tạo ra cõi người, có châu Thiệ-m-bô, châu Thắng thần, châu Ngưu hóa, châu Câu-lô... các thứ khác nhau; do nghiệp như thế tạo ra cõi trời, có bốn chúng Đại thiên vương cho đến Phi tưởng phi tưởng xứ... các thứ khác nhau; do nghiệp như thế tạo ra quả Dự lưu cho đến Độc giác, do nghiệp như thế tạo ra Bồ-tát và các Đức Như Lai.

Bạch Thế Tôn, pháp không tánh chắc chắn không tác dụng, làm sao có thể nói do nghiệp này nên sinh vào địa ngục? Như thế cho đến do nghiệp này nên sinh cõi Phi tưởng phi tưởng xứ; do nghiệp này nên đắc quả Dự lưu, nói rộng cho đến Độc giác Bồ-đề? Do nghiệp này nên nhập vào địa Bồ-tát, hành Bồ-tát đạo? Do nghiệp này nên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí, được gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, làm lợi ích an vui cho tất cả hữu tình?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Trong pháp không tánh không thể thiết lập các pháp khác nhau, không nghiệp, không quả, cũng không tác dụng. Chỉ vì các phàm phu ngu muội không hiểu rõ Thánh pháp luật nên không như thật biết các pháp đều lấy không tánh làm tự tánh, do ngu si, điên đảo tạo ra các nghiệp, theo nghiệp khác nhau mà thọ các loại thân, nương theo phẩm loại thân khác nhau như thế đặt ra địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, người, chư Thiên, cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Vì muốn cứu độ những phàm phu ngu muội điên đảo bị khổ sinh tử như thế nên đặt ra phần vị khác nhau của Thánh pháp luật, nương vào phần vị này đặt ra quả vị Dự lưu cho đến Độc giác, Bồ-tát, Như Lai. Nhưng tất cả pháp tánh đều lấy không tánh làm tánh. Trong pháp không tánh, thật không có pháp nào khác, không nghiệp không quả, cũng không tác dụng, vì pháp không tánh thường hằng không tánh.

Lại nữa này Thiện Hiện, như ông đã nói, pháp không tánh chắc chắn không tác dụng. Như vậy làm sao có thể nói do nghiệp như thế đắc quả Dự lưu cho đến chứng đắc trí Nhất thiết trí, được gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác làm lợi ích an vui cho tất cả hữu tình?

Này Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các việc tu đạo là không tánh chẳng? Các quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, các đạo Bồ-tát, trí Nhất thiết trí cũng là không tánh chẳng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy, đúng vậy! Các việc tu đạo, nói rộng cho đến trí Nhất thiết trí đều là không tánh.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Pháp không tánh có thể đắc pháp không tánh chẳng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Không tánh và đạo là tất cả pháp đều chẳng tương ứng, chẳng phải chẳng tương ứng, vô sắc, vô kiến, vô đối, một tướng, gọi là không tướng. Kẻ phàm phu ngu muội đối với pháp không tướng, hư vọng phân biệt, khởi tướng là có tướng, chấp trước các uẩn, các xứ, các giới; ở trong vô thường vọng sinh tướng là thường; ở trong các khổ, vọng sinh tướng là vui; ở trong vô ngã, vọng sinh tướng có ngã; ở trong bất tịnh, vọng sinh tướng là tịnh, ngu si điên đảo đối với pháp không tánh chấp trước là có tánh... Do nhân duyên này, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thành tựu phương tiện thiền xảo thù thắng, cứu vớt các loài hữu tình như thế xa lìa điên đảo hư vọng phân biệt, dùng phương tiện an lập chúng trong pháp không tướng, làm cho siêng năng tu học, giải thoát sinh tử, chứng đắc Niết-bàn an vui rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có phải có một vật nhỏ là chân thật, chẳng phải hư vọng, kẻ phàm phu ngu muội chấp trước vật ấy rồi tạo ra các nghiệp, do đó bị luân hồi trong các cõi, không thể giải thoát khổ sinh tử chẳng? Và nếu không có vật nhỏ là chân thật, chẳng phải hư vọng, thì tại sao kẻ phàm phu ngu muội chấp trước vật ấy, tạo ra các

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

nghiệp bị luân hồi trong các cõi?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Kẻ phàm phu ngu muội đã chấp trước các vật, cho đến không có chút mảy may vật nhỏ nào là chân thật, chẳng phải hư vọng. Vì chấp trước vào đó nêu tạo ra các nghiệp. Do nhân duyên này luân hồi trong các cõi, không thể giải thoát các khổ sinh tử, chỉ có điên đảo hư vọng chấp trước. Nay Ta vì ông mà nói rộng thí dụ, làm rõ nghĩa này để cho dễ hiểu và những người có trí nhở thí dụ này nên đối với nghĩa đã nói sẽ hiểu rõ một cách chính xác.

Này Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Trong mộng thấy có người thọ nǎm dục lạc, như vậy trong mộng có phải có một phần nhỏ sự thật, để có thể làm cho người kia thọ dục lạc chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Người được thấy trong mộng còn chẳng thật có, huống là có thật sự có thể làm cho người ấy ở trong mộng, thọ nǎm dục lạc.

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Có phải có các pháp hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu; hoặc là thế gian, hoặc xuất thế gian; hoặc là hữu vi, hoặc vô vi, chẳng phải như việc trong mộng đã thấy chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không nhất định không có pháp hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu; hoặc là thế gian, hoặc xuất thế gian; hoặc là hữu vi, hoặc là vô vi, chẳng phải như việc trong mộng đã thấy.

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Ở trong mộng chân thật có việc qua lại trong các đường sinh tử chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Ở trong mộng có chân thật tu đạo, nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm, được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì việc đã thấy trong mộng hoàn toàn chẳng có thật, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra việc, tu đạo còn không có, huống là nương vào sự tu đạo ấy có xa lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh.

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các hình tượng được thấy trong tấm gương, có phải là thật sự có đế, có thể y theo đó tạo nghiệp, do đã tạo nghiệp sẽ bị đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người, thọ các sự khổ, vui chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Các hình tượng được thấy trong gương hoàn toàn không có thật, chỉ gạt những trẻ khờ dại, thì làm sao có thể y vào đó để tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã tạo hoặc sẽ đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người, thọ các sự khổ vui!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các hình tượng được thấy trong gương, các hình tượng ấy có chân thật tu đạo và nương vào sự tu đạo kia có lìa tạp nhiễm, được thanh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không thật. Vì sao? Vì hình tượng đã hiện kia hoàn toàn không thật có, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra, việc tu đạo còn không có, huống là nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh!

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các tiếng vang từ trong hang núi vọng ra, có phải là có thật để có thể y theo đó tạo nghiệp, do đã tạo nghiệp sẽ bị đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người, thọ các sự khổ vui chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Các tiếng vang từ trong các hang núi vọng ra hoàn toàn không thật có, chỉ gạt những trẻ khờ dại, thì làm sao có thể y vào đó để tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã gây tạo sẽ đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người, thọ các sự khổ vui!

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Có phải các tiếng vang có chân thật tu đạo và nương vào sự tu đạo kia có lìa tạp nhiễm, được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì các tiếng vang trong hang núi hoàn toàn không thật có, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra, việc tu đạo còn không có, huống là nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh!

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Thứ giống như nước hiện trong sóng nắng là có thật để có thể y theo đó tạo nghiệp, do đã tạo nghiệp sẽ bị đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người, thọ các sự khổ vui chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Thứ nước hiện ra trong sóng nắng hoàn toàn không thật có, chỉ gạt những trẻ khờ dại thì làm sao có thể y vào đó để tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã tạo sẽ đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui!

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Thứ nước hiện trong sóng nắng có phải chân thật tu đạo rồi nương vào sự tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì nước trong sóng nắng hoàn toàn không có thật, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra, việc tu đạo còn không có, huống là nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh!

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các hình ảnh hiện ra trong bóng nắng là có thật để có thể y theo đó tạo nghiệp và do đã tạo nghiệp sẽ bị đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Các hình ảnh hiện ra trong bóng nắng hoàn toàn không có thật, chỉ gạt những trẻ khờ dại, thì làm sao có thể y vào đó để tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã tạo sẽ đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui!

Phật bảo:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các hình ảnh trong bóng nắng có chân thật tu đạo và nương vào sự tu đạo kia có lìa tạp nhiễm được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không thật. Vì sao? Vì hình ảnh trong bóng nắng hoàn toàn không có thật, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra việc tu đạo còn không có, huống là nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các loại hình tượng như voi, ngựa, quân... do nhà ảo thuật tạo ra là có thật để có thể y theo đó tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã tạo sẽ bị đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Voi, ngựa... huyền hóa đó hoàn toàn không có thật, chỉ gạt những trẻ khờ dại, thì làm sao có thể y vào đó để tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã tạo sẽ đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Việc huyền hóa có chân thật tu đạo và nương vào sự tu đạo kia có lìa tạp nhiễm, được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì voi, ngựa... huyền hóa đó hoàn toàn không có thật, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra việc tu đạo còn không có, huống là nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Những hóa thân do những người có thể biến hóa ra là có thật có thể y theo đó tạo nghiệp và do đã tạo nghiệp sẽ bị đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Các thân được biến hóa ra hoàn toàn không có thật, chỉ gạt những trẻ khờ dại thì làm sao có thể y vào đó để tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã tạo sẽ đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Hóa thân có chân thật tu đạo và nương vào sự tu đạo kia có lìa tạp nhiễm, được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì thân được biến hóa ra hoàn toàn không có thật, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra, việc tu đạo còn không có, huống là nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các thứ vật loại hiện ra trong ảo thành là có thật để có thể y theo đó tạo nghiệp rồi do đã tạo nghiệp sẽ bị đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Các vật loại hiện ra trong ảo thành hoàn toàn không có thật, bởi vì những gì trong thành Càn-thát-bà hiện ra, chỉ gạt những trẻ khờ dại, thì làm sao có thể y vào đó để tạo nghiệp, rồi do nghiệp đã tạo sẽ đọa vào đường ác, hoặc sinh vào cõi trời, người thọ các sự khổ vui!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các vật trong ảo thành có chân thật tu đạo và nương vào sự tu đạo kia có lìa tạp nhiễm, được thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì các vật loại trong thành kia hoàn toàn không có thật, chẳng phải tự tạo ra, chẳng phải bị tạo ra, việc tu đạo còn không có, huống là nương sự tu đạo ấy có lìa tạp nhiễm và được thanh tịnh!

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Có phải các pháp hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu, hoặc là thế gian, hoặc xuất thế gian, hoặc là hữu vi, hoặc là vô vi; chẳng phải như hình tượng, tiếng vang, sóng nắng, bóng sáng, việc huyền hóa, vật loại trong ảo thành chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Nhất định không có pháp nào hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu; hoặc là thế gian, hoặc là xuất thế gian; hoặc là hữu vi, hoặc vô vi, chẳng phải như hình tượng...

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Trong đây thật có người tạp nhiễm, người thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, không! Trong ấy hoàn toàn không thật có người tạp nhiễm, người thanh tịnh.

Phật bảo Thiện Hiện:

– Như người tạp nhiễm hoặc thanh tịnh thật không có, do nhân duyên này, sự tạp nhiễm và thanh tịnh cũng chẳng thật có. Vì sao? Vì các loài hữu tình trụ ngã hay ngã sở hư vọng phân biệt, cho rằng có người tạp nhiễm và thanh tịnh. Do nhân duyên này nói là có tạp nhiễm và có thanh tịnh chứ chẳng phải thật có người gọi là có tạp nhiễm và thanh tịnh. Như người thật thấy thì biết không có người tạp nhiễm và người thanh tịnh. Như vậy, cũng không có tạp nhiễm và thanh tịnh, vì tất cả pháp tự tướng là không.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, những người thấy thật không nhiễm, không tịnh; những người không thấy thật cũng không nhiễm, không tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh. Bạch Thế Tôn, những người nói thật không nhiễm, không tịnh, những người nói không thật cũng không nhiễm, không tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh.

Bạch Thế Tôn, pháp không tự tánh không nhiễm, không tịnh; pháp có tự tánh cũng không nhiễm, không tịnh; các pháp không tự tánh, có tự tánh cũng không nhiễm, không tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh.

Bạch Thế Tôn, nếu người thật thấy và người nói thật không nhiễm, không tịnh, người không thật thấy và người không nói thật cũng không nhiễm tịnh, thì tại sao có lúc Thế Tôn lại nói có pháp thanh tịnh?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Ta nói tánh bình đẳng của tất cả pháp tức là pháp thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, tánh bình đẳng của tất cả pháp là gì?

Phật bảo Thiện Hiện:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Các pháp chân như, nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, Như Lai dù ra đời hoặc không ra đời thì tánh tướng vẫn thường trụ, đó gọi là tánh bình đẳng của tất cả pháp. Tánh bình đẳng này gọi là pháp thanh tịnh. Ở đây nương vào thế tục nói là thanh tịnh, chẳng nương vào thắng nghĩa. Vì sao? Vì trong Thắng nghĩa đế không có phân biệt, cũng không hý luận, dứt tất cả danh tự và ngôn ngữ, nên không thể nói là có nhiệm hoặc có tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều như cảnh trong mộng, nói rộng cho đến như ảo thành, tuy hiện ra tựa như có nhưng không có thật, thì làm sao Đại Bồ-tát nương vào pháp chẳng thật có như thế mà phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, phát thệ nguyện rằng: “Ta phải viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí... nói rộng cho đến ta phải viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp. Ta phải phát ra vô lượng ánh sáng soi chiếu vô biên thế giới khắp mười phương. Ta phải phát ra âm thanh vi diệu vang khắp vô biên thế giới mười phương, tùy theo pháp tâm và tâm sở của các hữu tình hiểu biết khác nhau mà vì họ thuyết giảng các pháp môn vi diệu, làm cho chúng siêng năng tu học, tùy theo căn cơ đều được các việc lợi ích.”

Phật bảo:

– Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Các pháp ông đã nói đâu chẳng giống như cảnh trong mộng cho đến như ảo thành?

Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, đúng vậy, đúng vậy! Nhưng con có điều nghi: Nếu tất cả pháp như mộng cho đến như ảo thành đều không có thật, thì tại sao Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa phát thệ nguyện vững chắc rằng: “Ta sẽ viên mãn tất cả Phật pháp, làm lợi ích an vui cho vô lượng hữu tình?” Chẳng phải là việc thấy trong mộng, nói rộng cho đến chẳng phải vật loại hiện ra trong ảo thành có thể hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, huống là có thể viên mãn..., nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp. Cũng nói như vậy, chẳng phải việc thấy trong mộng, nói rộng cho đến như các vật loại hiện ra trong ảo thành mà có thể thành tựu tất cả sở nguyện về sự nghiệp. Tất cả pháp khác cũng như vậy, đều chẳng phải thật.

Phật bảo Thiện Hiện:

– Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chẳng phải thật có pháp. Sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí..., nói rộng cho đến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp còn chẳng thể hành, huống là có thể viên mãn. Chẳng thật có pháp, không thể thành tựu sở nguyện sự nghiệp, cũng không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí... và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác đều chẳng thật có, nên không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Thiện Hiện nên biết, tất cả các pháp như vậy đều do tư duy tạo tác. Các pháp do tư duy tạo tác đều không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, các pháp như thế đối với đạo Bồ-đề tuy có thể làm phát sinh nhưng đối với quả của nó không thể giúp ích được. Bởi vì các pháp này không sinh, không khởi, không có thật tướng. Các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm, tuy phát sinh các pháp thiện thù thắng, đó là tu Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa..., nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng, nhưng biết tất cả đều như cảnh trong mộng, nói rộng cho đến như ảo thành thật sự không có.

Lại nữa này Thiện Hiện, các pháp như thế tuy chẳng thật có, nhưng nếu chẳng

viên mãn thì nhất định không thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, cũng không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí. Nghĩa là nếu Đại Bồ-tát chẳng viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí..., nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng, thì nhất định không thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, cũng không thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát này khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, theo sự tu hành an trụ tất cả thiện pháp đều như thật biết như mộng cho đến như ảo thành. Nghĩa là Đại Bồ-tát nào tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí..., nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng thì có thể như thật biết như mộng cho đến như ảo thành. Nếu đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật và cầu chứng đắc trí Nhất thiết trí thì cũng có thể như thật biết như mộng cho đến như ảo thành, cũng như thật biết tâm hành khác nhau của các loài hữu tình như mộng cho đến như ảo thành.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát này khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả pháp không chấp hữu vi, không chấp vô vi. Nếu vì chấp như thế mà chứng đắc trí Nhất thiết trí, thì cũng biết pháp kia như mộng cho đến như ảo thành, không chấp là có, không chấp là không. Vì sao? Vì sáu pháp Ba-la-mật-đa như Bố thí..., nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng đều chẳng thể nắm bắt được; hoặc pháp hữu lậu, hoặc pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian, hoặc pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi, hoặc pháp vô vi cũng chẳng thể nắm bắt được.

Đại Bồ-tát này biết tất cả pháp chẳng thể nắm bắt được rồi, cầu đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì tất cả pháp đều chẳng thể nắm bắt được, hoàn toàn không có thật, như mộng cho đến như ảo thành là pháp chẳng thể nắm bắt được, không thể chứng đắc pháp chẳng thể nắm bắt được. Nhưng vì các hữu tình đối với pháp như thế không biết, không thấy. Đại Bồ-tát vì muốn lợi ích cho các hữu tình kia nên cầu đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này từ lúc đầu phát tâm, vì muốn làm lợi ích cho tất cả hữu tình nên tu hành Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không vì thân mình, không vì việc gì khác, chỉ vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình mà cầu tới quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thấy những kẻ ngu si đối với cái chẳng phải ngã, tưởng là ngã; nói rộng cho đến đối với cái chẳng phải cái thấy, tưởng là cái thấy. Đại Bồ-tát thấy việc này rồi sinh lòng thương xót, dùng phương tiện dạy bảo, dẫn dắt, làm cho xa lìa diên đảo, vọng tưởng, chấp trước, an trú trong thế giới cam lồ vô tướng. Trụ trong thế giới này rồi không còn phát khởi tướng về ngã cho đến tướng về cái thấy, bấy giờ tất cả sự trạo cử, tán loạn, hý luận, phân biệt không còn hiện hành, tâm phần nhiều an trú nơi cảnh giới vắng lặng, đậm bạc, không hý luận.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này do phương tiện hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nên tự mình đối với các pháp không chấp trước, cũng có thể dạy người khác đối với tất cả pháp không chấp trước. Đây là nương vào thế tục, chẳng nương vào thăng nghĩa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, khi Phật chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thì Phật pháp đã đắc là nương vào thế tục, gọi là đắc; hay nương vào thăng nghĩa, gọi là đắc?

Phật bảo Thiện Hiện:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Đây là nương vào thế tục, chẳng nương vào thăng nghĩa. Nếu nương vào thăng nghĩa thì chủ thể đắc và đối tượng đắc đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì nếu cho rằng người này đắc pháp như vậy thì có đối tượng chứng đắc. Người có đối tượng chứng đắc thì chấp có hai. Người nào chấp có hai thì không thể đắc quả, cũng không hiện quán.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu chấp có hai thì không thể đắc quả, cũng không hiện quán. Như vậy, người chấp không hai, có thể đắc quả và hiện quán?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Người nào chấp có hai, không thể đắc quả, cũng không hiện quán. Người chấp không hai cũng lại như vậy, vì có đối tượng chấp trước như chấp có hai, hoặc chấp không hai; nếu chẳng chấp không hai thì gọi là đắc quả, cũng gọi hiện quán. Vì sao? Vì nếu do chấp cái này mà có thể đắc quả, cũng có hiện quán và do chấp cái kia mà không thể đắc quả, cũng không hiện quán thì đều là hý luận, vì chẳng phải trong tánh bình đẳng của tất cả pháp có các hý luận. Nếu là hý luận thì mới gọi là tánh bình đẳng của pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh thì trong đây cái gì gọi là tánh bình đẳng của pháp?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu ở chỗ nào hoàn toàn không có tánh, cũng không không có tánh, cũng không thể nói là tánh bình đẳng của pháp, thì như vậy mới gọi là tánh bình đẳng của pháp.

Thiện Hiện nên biết, tánh bình đẳng của pháp đã không thể nói, cũng không thể biết; trừ tánh bình đẳng, không có pháp có thể nắm bắt được, là tất cả pháp, không có tánh bình đẳng.

Thiện Hiện nên biết, phàm phu hay Thánh giả đều không thể hành pháp tánh bình đẳng của pháp, vì đó chẳng phải là cảnh giới của họ.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tánh bình đẳng của pháp có phải là cảnh giới của Phật đã hành không?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Tất cả Thánh giả đều không thể hành tánh bình đẳng của pháp, cũng không thể chứng. Nghĩa là những bậc Dự lưu cho đến Độc giác, hoặc các Bồ-tát, hoặc các Như Lai đều không thể đem tánh bình đẳng của pháp làm cảnh giới sở hành. Trong đây tất cả hý luận phân biệt đều không thể hành.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai đối với các pháp đều được tự tại, vậy tại sao cho rằng tánh bình đẳng của pháp không phải là cảnh giới sở hành của Như Lai?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Như Lai đối với các pháp dù được tự tại nhưng nếu tánh bình đẳng của pháp cùng với Phật có khác thì có thể nói là cảnh giới sở hành của Phật. Còn nếu tánh bình đẳng của pháp cùng với Phật không khác thì làm sao có thể nói Phật hành ở cảnh giới kia?

Thiện Hiện nên biết, nếu tánh bình đẳng của pháp của phàm phu cho đến tánh bình đẳng của pháp Như Lai đều đồng một tướng, gọi là không tướng, là một tánh bình đẳng, không hai, không khác, thì không nên đây là tánh bình đẳng của pháp phàm phu,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

nói rộng cho đến đây là tánh bình đẳng của pháp Như Lai. Ở trong tánh bình đẳng của một pháp này, các tánh bình đẳng đã chẳng thể nấm bắc được thì ở trong ấy tướng sai biệt của phàm phu và các Thánh giả cũng chẳng thể nấm bắc được.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu trong tánh bình đẳng của tất cả pháp, các tướng khác biệt đều chẳng thể nấm bắc được thì các pháp phàm phu và Dự lưu... và hữu tình lẽ ra không khác nhau?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Ở trong tánh bình đẳng của tất cả pháp, pháp phàm phu, Thánh giả và hữu tình đều không sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Nếu trong tánh bình đẳng của tất cả pháp, pháp phàm phu, Thánh giả và hữu tình đều không sai khác thì tại sao lại có Tam bảo xuất hiện ở thế gian? Lại Phật, Pháp, Tăng đáng lẽ không sai khác?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng cùng với tánh bình đẳng của pháp có sai khác chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, theo con hiểu nghĩa Phật dạy thì ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng cùng tánh bình đẳng đều không sai khác. Vì sao? Vì ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng cùng tánh bình đẳng của pháp, tất cả như thế đều chẳng tương ứng, chẳng phải chẳng tương ứng, vô sắc, vô kiến, vô đối, một tướng, gọi là không tướng. Nhưng các Như Lai đối với pháp không tướng dùng phương tiện thiện xảo thành lập các pháp và danh tướng hữu tình sai khác, nghĩa là đây là phàm phu và pháp, cho đến đây là Như Lai và pháp.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật đối với pháp, dùng phương tiện thiện xảo thành lập các pháp và danh tướng hữu tình sai khác.

Lại nữa này Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Giả sử Phật không chứng quả vị Giác ngộ cao tột, hay có chứng nhưng không vì hữu tình lập ra, các loại danh tướng sai khác của các pháp, thì các loài hữu tình có thể tự biết đây là địa ngục, nói rộng cho đến đây là Phi tướng phi phi tướng xứ, đây là sắc, thọ, tướng, hành, thức, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng, đây là trí Nhất thiết tướng diệu nguyệt, đây là trí Nhất thiết trí, đây là Tam bảo, đây là ba thừa? Các loài hữu tình đối với danh tướng sai khác như vậy, có thể tự biết được chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Nếu Phật không vì hữu tình mà lập ra các danh tướng sai khác như vậy thì các loài hữu tình không thể tự biết được.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Vì vậy nên chư Phật đối với pháp không tướng dùng phương tiện thiện xảo, tuy vì hữu tình mà lập ra các loại danh tướng sai khác nhưng ở trong tánh bình đẳng của các pháp hoàn toàn không động.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, chư Phật ở trong tánh bình đẳng của pháp hoàn toàn không động, còn phàm phu cho đến Bồ-tát ở trong tánh bình đẳng của pháp cũng không động?

Phật bảo Thiện Hiện:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Đúng vậy, đúng vậy! Vì tất cả pháp và các hữu tình đều không vượt ra khỏi tánh bình đẳng. Nên biết, như tánh bình đẳng, của chân như, nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng lại như vậy. Các pháp phàm phu và Thánh giả cùng với chân như... không sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu các phàm phu và các Thánh giả cùng tánh bình đẳng của tất cả pháp không sai khác thì làm cho tất cả pháp và các hữu tình có tướng khác nhau, nên tánh cũng khác, vậy thì pháp tánh cũng phải khác. Nghĩa là tướng của uẩn như sắc... đều khác nên tánh cũng phải khác. Nói rộng cho đến tướng của hữu vi, vô vi khác, nên tánh cũng phải khác.

Bạch Thế Tôn, các pháp như vậy nếu tánh khác nhau thì pháp tánh cũng phải khác nhau. Như vậy làm sao đối với các pháp tương khac nhau này có thể an lập pháp tánh một tướng?

Các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa làm sao không phân biệt pháp và hữu tình có các tánh riêng biệt. Nếu không phân biệt pháp và hữu tình có các tánh riêng biệt thì lẽ ra không thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Nếu không thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì thật ra không thể từ địa Bồ-tát này đến địa Bồ-tát kia được. Nếu nhất định không thể từ địa Bồ-tát này đến địa Bồ-tát kia thì không thể nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Nếu nhất định không thể nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát thì không thể vượt qua các địa Thanh văn, Độc giác. Nếu nhất định không thể vượt qua các địa Thanh văn, Độc giác thì không thể viên mãn Thần thông Ba-la-mật-đa. Nếu nhất định không thể viên mãn Thần thông Ba-la-mật-đa thì đối với các thần thông không thể ra vào tự tại. Nếu nhất định không thể ra vào tự tại với các thần thông thì không thể viên mãn Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu nhất định không thể viên mãn Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không thể từ cõi Phật này đến cõi Phật khác gần gũi cung dường chư Phật Thế Tôn. Nếu nhất định không thể từ cõi Phật này đến cõi Phật khác gần gũi cung dường chư Phật Thế Tôn thì không thể lắng nghe, thọ trì chánh pháp với chư Phật và trỗng các căn lành. Nếu nhất định không thể lắng nghe, thọ trì chánh pháp với chư Phật để trỗng các căn lành thì không thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Nếu nhất định không thể đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật thì làm sao có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí, chuyển pháp luân vi diệu độ chúng hữu tình?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Như ông đã nói, nếu các phàm phu và các Thánh giả cùng tánh bình đẳng của tất cả pháp không sai khác thì làm cho tất cả pháp, các hữu tình có tướng khác nhau, nên tánh cũng phải khác và vì vậy pháp tánh cũng phải khác nhau. Thế thì làm sao đối với các pháp, các tướng khác nhau này có thể an lập pháp tánh một tướng? Các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tại sao không phân biệt pháp và hữu tình có tánh riêng biệt? Ý ông nghĩ sao? Pháp tánh của sắc uẩn là không tánh chăng? Pháp tánh của thọ, tưởng, hành, thức uẩn là không tánh chăng? Nói rộng cho đến pháp tánh của hữu vi là không tánh chăng? Pháp tánh của vô vi là không tánh chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy, đúng vậy! Tất cả pháp tánh đều là không tánh.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Ở trong tánh không, tướng khác của pháp... có thể

nǎm bắt được chǎng? Đó là tướng khác của sắc uẩn có thể nǎm bắt được chǎng? Tướng khác của thọ, tướng, hành, thức uẩn có thể nǎm bắt được chǎng? Nói rộng cho đến tướng khác của pháp hữu vi có thể nǎm bắt được chǎng? Tướng khác của pháp vô vi có thể nǎm bắt được chǎng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Tất cả tướng khác ở trong tánh không đều chẳng thể nǎm bắt được.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Do vậy nên biết, tánh bình đẳng của pháp chẳng phải là phàm phu, cũng chẳng phải lìa phàm phu. Nói rộng cho đến chẳng phải là chư Phật, cũng chẳng lìa chư Phật. Tánh bình đẳng của pháp chẳng phải là uẩn sắc, cũng chẳng lìa sắc uẩn; chẳng phải thọ, tướng, hành, thức uẩn; cũng chẳng lìa các uẩn thọ, tướng, hành, thức. Nói rộng cho đến chẳng phải là pháp hữu vi, chẳng lìa pháp hữu vi; chẳng phải là pháp vô vi, chẳng lìa pháp vô vi.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tánh bình đẳng của pháp có phải là hữu vi hay là vô vi?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Tánh bình đẳng của pháp chẳng phải là hữu vi, cũng chẳng phải là vô vi, nhưng lìa pháp hữu vi, pháp vô vi chẳng thể nǎm bắt được. Lìa pháp vô vi, pháp hữu vi cũng chẳng thể nǎm bắt được.

Thiện Hiện nên biết, hoặc cảnh giới hữu vi hoặc cảnh giới vô vi, hai cảnh giới như thế đều chẳng tương ứng, chẳng phải chẳng tương ứng, vô sắc, vô kiến, vô đối, một tướng, gọi là không tướng. Chư Phật Thế Tôn nương vào thế tục mà nói, chẳng nương vào thắng nghĩa. Vì sao? Vì chẳng phải trong thắng nghĩa có thân hành, ngữ hành, ý hành có thể nǎm bắt được; nhưng chẳng lìa thân hành, ngữ hành, ý hành mà có thắng nghĩa có thể nǎm bắt được, tức là tánh bình đẳng của pháp, pháp hữu vi và pháp vô vi gọi là thắng nghĩa, chẳng phải lìa tất cả hữu vi, vô vi mà riêng có thắng nghĩa. Vì vậy nên Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng làm động thắng nghĩa mà hành hạnh Đại Bồ-tát, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể mau chứng đắc trí Nhất thiết trí, tận đời vị lai làm lợi ích cho hữu tình.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tánh bình đẳng của pháp của các pháp... đều là bản tánh không mà bản tánh không này đối với tất cả pháp chẳng phải tự tạo tác, cũng chẳng phải bị tạo tác, thì Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa làm sao chẳng làm động thắng nghĩa, dùng bốn Nhiếp sự làm lợi ích cho hữu tình?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Tánh bình đẳng của pháp của tất cả pháp... đều là bản tánh không. Bản tánh không này đối với pháp hữu vi đều chẳng phải tự tạo tác, cũng chẳng phải bị tạo tác; nhưng các Đại Bồ-tát có thể vì hữu tình mà dùng bốn Nhiếp sự làm lợi ích lớn. Nếu các hữu tình nào tự biết các pháp đều là bản tánh không thì Phật, Bồ-tát không thị hiện thần thông làm việc hy hữu. Tức là ở trong các pháp bản tánh không, tuy không động nhưng làm cho hữu tình xa lìa các hư vọng phân biệt, trụ vào các pháp không, thoát khổ sinh tử. Nghĩa là làm cho hữu tình xa lìa tướng ngã, nói rộng cho đến tướng về cái khả năng khiến người thấy; cũng làm cho hữu tình xa lìa tướng sắc cho đến tướng thức; cũng làm cho hữu tình xa lìa tướng nhẫn xứ cho đến

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tưởng ý xứ; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng sắc xứ cho đến tưởng pháp xứ; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng nhãm giới cho đến tưởng ý giới; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng sắc giới cho đến tưởng pháp giới; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng nhãm thức giới cho đến tưởng ý thức giới; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng nhãm xúc cho đến tưởng ý xúc; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra cho đến tưởng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng địa giới cho đến tưởng thức giới; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng nhân duyên cho đến tưởng tăng thượng duyên; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng các pháp do duyên sinh ra; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng vô minh cho đến tưởng lão tử; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng pháp hữu lậu, vô lậu; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng pháp thế gian, xuất thế gian; cũng làm cho hữu tình xa lìa tưởng pháp hữu vi, vô vi. Như vậy là đã làm cho hữu tình xa lìa các tưởng rồi, an trú vào cảnh giới vô vi, giải thoát tất cả sinh, già, bệnh, chết. Cảnh giới vô vi ấy tức là các pháp không, nương theo thế tục gọi là cảnh giới vô vi.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì pháp nào không nên nói các pháp không?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Vì sắc cho đến trí Nhất thiết trí đều là tánh không, nên nói các pháp không. Lại nữa này Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Như hóa thân lại biến hóa làm việc, đây là có thật mà chẳng không chẳng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không! Các sự biến hóa ra hoàn toàn không có thật. Tất cả đều không.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Sự biến hóa ra cùng với không, hai pháp như vậy chẳng hợp, chẳng tan. Hai pháp này đều vì “không không” cho nên không, không nên phân biệt là không, là biến hóa. Vì sao? Vì chẳng phải trong tánh không có hai việc không và biến hóa có thể nắm bắt. Vì tất cả pháp hoàn toàn là không.

Lại nữa này Thiện Hiện, không có sắc, cho đến quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, mà chẳng phải người biến hóa. Những người biến hóa này đều là không.

Lại nữa này Thiện Hiện, nương vào pháp như thế lập ra con người, gọi là phàm phu, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai đều là sự biến hóa. Những người được biến hóa này đều là không.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các pháp thế gian như uẩn, xứ, giới... và các hữu tình đều là sự biến hóa và pháp xuất thế gian như bốn Niệm trụ... và các hữu tình cũng là biến hóa chẳng?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Tất cả pháp thế gian và xuất thế gian... đều là biến hóa, nhưng trong ấy có hóa Thanh văn, có hóa Độc giác, có hóa Bồ-tát, có hóa Như Lai, có hóa phiền não, có hóa các nghiệp. Do nhân duyên này ta nói: tất cả pháp đều như huyền hóa, bình đẳng không khác nhau.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có quả đoạn, đó là quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất hoàn, quả A-la-hán, Độc giác, Như Lai, đoạn trừ vĩnh viễn tập khí tương tục của phiền não, cũng

đều là sự biến hóa chăng?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Các pháp như thế nếu cùng tương ứng với hai tướng sinh diệt thì cũng đều là biến hóa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, pháp nào chăng phải là biến hóa?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Nếu pháp nào chăng tương ứng với sinh diệt thì pháp ấy chăng biến hóa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, pháp nào chăng tương ứng với sinh diệt?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Đó là pháp không hư dối, tức là Niết-bàn. Pháp này chăng tương ứng với sinh diệt.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, như Ngài đã dạy, pháp tánh bình đẳng của pháp, tất cả đều không, không có cái động, không hai, cũng không có một pháp nhỏ nào chăng phải tự tánh không. Vậy thì tại sao có thể nói Niết-bàn chăng biến hóa?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Không có một pháp nhỏ nào chăng phải tự tánh không. Tự tánh không này chăng phải do Thanh văn tạo tác, chăng phải Độc giác tạo tác, chăng phải Bồ-tát tạo tác, chăng phải chư Phật tạo tác và cũng chăng phải có ai tạo tác. Có Phật hay không Phật, tự tánh vẫn thường không. Đây tức là Niết-bàn. Vì vậy nên Ta nói Niết-bàn chăng biến hóa, chư chặng phải thật có pháp gọi là Niết-bàn, có thể nói không sinh, không diệt, không biến hóa.

Lại nữa này Thiện Hiện, hàng Bồ-tát mới tu học nghe tất cả pháp đều hoàn toàn không, cho đến Niết-bàn cũng đều như biến hóa, sinh lòng sợ hãi, không thể tu thiện pháp, nên Ta vì họ mà nói, nếu pháp chặng tương ứng với sinh diệt thì pháp này chặng biến hóa, chư chặng phải riêng biệt thật có Niết-bàn, chặng không.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật;

– Bạch Thế Tôn, Ngài dùng phương tiện thế nào để dạy bảo, trao truyền cho các Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, làm cho họ biết các pháp bản tánh thường không, nghe các pháp hoàn toàn không mà chặng sinh sợ hãi?

Phật bảo Thiện Hiện:

– Đầu phải tất cả pháp trước có sau không, chặng phải bản tánh không. Nhưng tất cả pháp trước đã chặng có, sau cũng chặng không, bản tánh thường không, không có gì sợ hãi, nên mới dạy bảo, trao truyền các Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột như thế, làm cho họ biết các pháp bản tánh thường không, nghe hoàn toàn không, vui mừng tín thọ.

Khi Đức Bạc-già-phạm thuyết kinh này rồi, vô lượng chúng Đại Bồ-tát và các Thanh văn, Nhân phi nhân... cùng tất cả đại chúng nghe Phật nói rồi đều rất vui mừng, tín thọ phụng hành.

